TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/KDTM-PT
Ngày: 28-3-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tín
Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hạng
Bà Bùi Thị Bích Liễu

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Tuấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2024/TLPT-KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

Do Bản án sơ thẩm số: 08/2024/KDTM-ST ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 08/2025/QĐ-PT ngày 21 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2025/QĐ-PT ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N
Địa chỉ trụ sở: Phường T, quận B.Đ, Thành phố Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn Vĩnh T – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh C; địa chỉ: Phường T, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa (*theo giấy ủy quyền ngày 13/12/2023*); có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH H
Địa chỉ trụ sở: Phường P, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa
Người đại diện theo pháp luật: Bà Lý Thu H – Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Đường D, phường V, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Đoàn Hải D, sinh năm: 198x
Địa chỉ*:* Đường D, phường V, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Hải D: Ông Vũ Bá Khánh B, sinh năm: 199x; địa chỉ: Đường Đ, phường T, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa (*theo giấy ủy quyền ngày 22/02/2024*); vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

2. Ông Đoàn Văn M, sinh năm: 196x

Địa chỉ*:* Đường D, phường V, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

3. Bà Lý Thị Mỹ H, sinh năm: 196x

4. Ông Đoàn Hùng H1, sinh năm: 199x

5. Ông Đoàn Hùng S, sinh năm: 199x

Cùng địa chỉ: Đường D, phường V, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa; bà H, ông H1, ông S đều vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, nguyên đơn Ngân hàng N và người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Năm 2023, Ngân hàng N - Chi nhánh C có ký Hợp đồng tín dụng số: 4708-LAV-202300088 ngày 16/6/2023 với Công ty TNHH H. Cụ thể, Phương thức cho vay: Theo hạn mức tín dụng. Tổng số tiền cho vay theo Hợp đồng tín dụng 16.000.000.000 đồng (Mười sáu tỷ đồng). Tổng số tiền thực tế nhận nợ 16.000.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ chi phí sản xuất kinh doanh xây dựng nhà để ở; Xây dựng nhà không để ở; Xây dựng công trình đường bộ, công trình cấp, thoát nước, công trình xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí, hệ thống xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính; Thời hạn duy trì hạn mức tín dụng: Từ ngày 16/6/2023 đến hết ngày 16/4/2024. Tài sản đảm bảo khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại: 83 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đoàn Hải D, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 264046, số vào sổ cấp GCN: CH 05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022. Quá trình vay, Công ty TNHH H do bà Lý Thu H làm giám đốc đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng N khởi kiện tại Tòa án yêu cầu Công ty TNHH H do bà Lý Thu H làm giám đốc phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 16.000.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 13/8/2024, cụ thể: Lãi trong hạn: 1.571.783.562 đồng, lãi quá hạn: 471.832.465 đồng; tổng cộng: 18.043.616.026 đồng (Mười tám tỷ không trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm mười sáu nghìn không trăm hai mươi sáu đồng). Ngoài ra, Công ty TNHH H còn phải tiếp tục chịu trả các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng, văn bản khác mà hai bên đã ký kết tính từ ngày 14/8/2024, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay cho Ngân hàng N.

Trường hợp, Công ty TNHH H không thực hiện việc thanh toán khoản vay trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 264046, số vào sổ cấp GCN: CH 05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022, thuộc sở hữu của ông Đoàn Hải D để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay cho Ngân hàng.

- Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn Công ty TNHH H không có ý kiến trình bày.

- Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Hải D và người đại diện theo ủy quyền là ông Vũ Bá Khánh B trình bày:

Ông Đoàn Hải D thừa nhận có thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022; địa chỉ 83 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cho người sở hữu ông Đoàn Hải D để đảm bảo khoản vay cho Công ty TNHH H. Nay Công ty TNHH H còn nợ của Ngân hàng N tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/8/2024 là 18.043.616.026 đồng (Mười tám tỷ không trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm mười sáu nghìn không trăm hai mươi sáu đồng). Trường hợp, Công ty TNHH H không thanh toán khoản tiền vay cho Ngân hàng thì ông D đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp theo quy định thu hồi nợ.

- Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn M, bà Lý Thị Mỹ H, ông Đoàn Hùng H1, ông Đoàn Hùng S không có ý kiến trình bày.

Tại Bản án sơ thẩm số: 08/2024/KDTM-ST ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 180, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 116, 117, 118, 119, 318, 319, 320, 321, 323, 463 và 468 của Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 90, 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số: 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Điều 3 Nghị quyết: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng N đối với bị đơn Công ty TNHH H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

1.1. Buộc bị đơn Công ty TNHH H phải thanh toán cho Ngân hàng N số tiền 18.043.616.026 đồng. Trong đó: Nợ gốc 16.000.000.000 đồng; lãi trong hạn 1.571.783 562 đồng; lãi quá hạn: 471.832.465 đồng.

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (14/8/2024), Công ty TNHH H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 4708-LAV-202300088 ngày 16/6/2023.

2. Xử lý tài sản thế chấp: Khi Công ty TNHH H thanh toán xong toàn bộ khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng N có trách nhiệm trả lại cho ông Đoàn Hải D bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 264046, số vào sổ cấp GCN: CH 05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022 thuộc sở hữu của ông Đoàn Hải D.

Trường hợp Công ty TNHH H không thanh toán trả cho Ngân hàng N nợ gốc và lãi thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, án phí, quyền kháng cáo của đương sự, quy định chung về thi hành án.

Ngày 17/9/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn M có Đơn kháng cáo đối với bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 08/2024/KDTM-ST ngày 13/8/2024 của Toà án nhân dân thành phố Nha Trang.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo ông Đoàn Văn M vắng mặt; tại văn bản trình bày ý kiến và xin xét xử vắng mặt ngày 28/3/2025, ông M trình bày: Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại địa chỉ 83 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa đứng tên ông Đoàn Hải D; nhưng toàn bộ tài sản bao gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất này đều thuộc sở hữu của ông M. Ông Đoàn Hải D thế chấp tài sản để đảm bảo cho khoản vay của Công ty với Ngân hàng N không được sự đồng ý của ông M. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm chưa đảm bảo quyền lợi của ông M. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại sự việc để bảo vệ quyền lợi của ông M.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: 83 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa thuộc quyền sử dụng và sở hữu của ông Đoàn Hải D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DH 264046, số vào sổ cấp GCN: CH 05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022. Ngày 26/12/2022, giữa Ngân hàng N và ông Đoàn Hải D đã tự nguyện ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, bao gồm tài sản gắn liền với đất và hợp đồng được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Long và Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thành phố Nha Trang đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 27/12/2022 là phù hợp

với quy định của pháp luật. Việc ông M kháng cáo cho rằng nhà đất nêu trên là của ông M; việc ông Đoàn Hải D thế chấp tài sản này mà không được sự đồng ý của ông M, ảnh hưởng đến quyền lợi của ông M là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại đơn trình bày và đề nghị xét xử vắng mặt ngày 28/3/2025, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Hải D là ông Vũ Bá Khánh B trình bày: Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Văn M; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Ngày 18/9/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn M có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số: 08/2024/KDTM-ST ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang là trong thời hạn kháng cáo theo Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của ông Đoàn Hải D là ông Vũ Bá Khánh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn M vắng mặt nhưng có đơn trình bày và đề nghị xét xử vắng mặt; người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH H, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Mỹ H, ông Đoàn Hùng H1, ông Đoàn Hùng S vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của ông Đoàn Văn M:

[3.1]. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DH 264046, số vào sổ cấp GCN: CH 05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022 thì ông Đoàn Hải D là người đứng tên chủ sử dụng đất.

[3.2]. Ngày 26/12/2022, ông Đoàn Hải D và Ngân hàng N đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 4708-LCL-202200099-E/HĐTC được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Long và đã được Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thành phố Nha

Trang chứng nhận việc thế chấp bằng quyền sử dụng đất ngày 27/12/2022 nên có hiệu lực pháp luật. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nêu trên thì ông Đoàn Hải D tự nguyện dùng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 60, tờ bản đồ số 11; địa chỉ: 83 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ đối với các hợp đồng cấp tín dụng trước, trong và sau thời điểm ký hợp đồng này của Công ty TNHH H cho Ngân hàng N.

[3.3]. Ông Đoàn Văn M cho rằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: 83 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang mà ông Đoàn Hải D dùng để thế chấp cho Ngân hàng là tài sản của ông M nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh; thực tế, ông M chỉ là người cư trú, sinh sống tại nhà đất này. Do đó, kháng cáo của ông M là không có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên không giải quyết.

[5]. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Ông Đoàn Văn M là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 116, 117, 118, 119, 318, 319, 320, 321, 323, 463 và 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số: 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Điều 3 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ các Điều 12, 26, 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Văn M; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng N đối với bị đơn Công ty TNHH H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

1.1. Buộc bị đơn Công ty TNHH H phải thanh toán cho Ngân hàng N số tiền 18.043.616.026 đồng. Trong đó, nợ gốc 16.000.000.000 đồng; lãi trong hạn 1.571.783.562 đồng; lãi quá hạn: 471.832.465 đồng.

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (14/8/2024), Công ty TNHH H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 4708-LAV-202300088 ngày 16/6/2023.

2. Xử lý tài sản thế chấp: Khi Công ty TNHH H thanh toán xong toàn bộ khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng N có trách nhiệm trả lại cho ông Đoàn Hải D bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 264046, số vào sổ cấp GCN: CH 05202 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/9/2022 của ông Đoàn Hải D.

Trường hợp Công ty TNHH H không thanh toán trả cho Ngân hàng N nợ gốc và lãi thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH H phải thanh toán lại cho Ngân hàng N số tiền 3.000.000 đồng.

4. Về chi phí đăng tin: Ngân hàng N phải chịu toàn bộ chi phí đăng tin thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Đoàn Hải D là 2.700.000 đồng (đã nộp, đã chi).

5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

5.1. Công ty TNHH H phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 126.043.000 đồng.

5.2. Hoàn lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 62.146.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0000386 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

6. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Ông Đoàn Văn M được miễn án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Tín

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.